

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 54 ngày 08 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Bà **Nguyễn Thị Diệu A** - Sinh năm: 1990

- Ông **Phạm Tấn B** - Sinh năm: 1990

Cùng địa chỉ: 38 C, phường D, quận E, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 15.3.2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Diệu A và ông Phạm Tấn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: :

* **Về quan hệ hôn nhân** : bà Nguyễn Thị Diệu A và ông Phạm Tấn B đồng ý thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con chung**: bà Nguyễn Thị Diệu A và ông Phạm Tấn B xác định vợ chồng không có con chung.

* **Về tài sản chung, nợ chung**: bà Nguyễn Thị Diệu A và ông Phạm Tấn B xác định không có tài sản chung, nợ chung.

* **Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn** là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Diệu A và ông Phạm Tấn B phải chịu nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí

300.000 đồng theo biên lai thu số 1328 ngày 08/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận E, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận E;
- UBND phường D;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Thẩm phán

PHAN THỊ HUỆ